

M c tiêu chính là t đ hay c p chính quy n đ thành l p m t chính ph Ph t Giáo

do các tăng sĩ làm “qu c s”, đ a Ph t Giáo tr i th i Lý Tr n.

Trong bài tr c chúng tôi đã đ a m t s tài li u (còn nhi u n a) c a chính GHPGVNTN (n Quang) và m t s tăng sĩ thu c giáo h i này đ ch ng minh GHPGVNTN không ph i ch “đinh lú” đ n CSVN mà đã tích c c y m tr CSVN chi m mi n Nam Vi t Nam. Trong bài này, chúng tôi s đ c p đ n vi c m t s tăng sĩ và GHPGVNTN có âm m u t đ hay c p chính quy n VNCH hay không.

Trong Thông T s 07/VHĐ/VT ngày 17.1.2010, Hoà Th ng Qu ng Đ đã đ a ra m t s lý l sau đây đ xác đ nh m t s tăng sĩ và GHPGVNTN không h âm m u t đ hay c p chính quy n t i mi n Nam:

1.- D i th i Đ Nh t VNCH

Năm 1963, ch Tăng Ni, Ph t t đ ng lên đòi h i t do tín ng ng, hu b D s 10 t n t i t th i th c dân Pháp xem Ph t giáo nh m t h i đoàn, v i nhi u k th , c ch d i th i đ nh t C ng hoà. Đây là cu c đ u tranh chính đáng.

Hoà Th ng đ t câu h i:

“T đêm 20.8 (1963) chính quy n n công chùa chi n, b t b Tăng Ni cho đ n ngày 2.11.1963 ch Tăng Ni, Ph t t , hàng giáo ph m lãnh đ o y ban Liên Phái B o v Ph t giáo (t n thân c a GHPGVNTN) còn n m trong tù, thì làm sao h có th là “ch l c” t đ T ng th ng Ngô Đình Di m đ a t i v th m sát ông và bào đ ông?”

2.- D i th i Đ Nh VNCH

Cuộc tranh đấu của Phật giáo đ năm 1966 là sự đòi hỏi dân chúng chân chính và bậc thi t của m i công dân mong c s ra đ i của m t Chính phủ dân s , m t Quốc hội L p Hi n đ an bình xã hội, tr c nh ng cuộc đ o chính liên miên gi a thi u s t ng lãnh tranh giành quyền bính, b m c dân lành kh n đ n trong chiến tranh.

Hoà Th ng l i đ t câu hỏi:

N u ng i Phật giáo vi phạm luật pháp, “làm l i cho Công s n”, thì Nhà n c pháp quyền th i y ph i truy t h ra tr c toà án, xét x phân minh. Không th t cáo suông, vu hãm h đ theo l nh “toà án r tai và ch p mũ”.

Đây là nh ng v n đ ã đ c chúng tôi đ c p nhi u l n, nh t là trong ba bài“*V t cho đúng s t t*”, “*Dùng lá bài tôn giáo*”

và

“*M c tiêu và chiến thuật đã b b i*”

” đ c ph bi n trong th i gian g n đây (có l u tr motgoctroi.com). Nh ng tài li u chúng tôi đ a ra đ ph n bi n r t chính xác, phe đ i ph ng không còn tranh lu n đ c. Nh ng hôm nay chính Hoà Th ng l i nêu lên m t l n n a, nên chúng tôi xin đ c tóm l c l i đ Hoà Th ng và ch Tăng Ni trong GHPGVNTN có th th y rõ v n đ h n.

D S 10 CH LÀ CHIÊU BÀI

Các nhà Phật Giáo đ u tranh và Hoà Th ng Qu ng Đ ã cho r ng“*D s 10 t n t i t th i t c dân Pháp xem Phật giáo nh m t h i đoàn, v i nh i u k th , c ch đ i t i đ nh t Công hoà.*” Đây là m t l p lu n hoàn toàn trí trá, đ c nêu ra nh m t chiêu bài đ ch ng chính phủ Ngô Đình Di m.

D s 10 không ph i do chính phủ Ngô Đình Di m ban hành hay do th c dân Pháp đ l i nh Hoà Th ng đ xác quy t. D này do B o Đ i ký t i Vichy, Pháp, ngày 6.8.1950, đ c đ ng vào Công Báo Vi t Nam s 33 ngày 19.8.1950. D này “*quy đ nh th l l p h i*”, đ c so n th o đ a theo Luật v Hi p H i năm 1901 (Les associations loi 1901) của Pháp, nó v n đ c áp đ ng cho đ n 30.4.1975, còn Luật v Hi p H i năm 1901 của Pháp v n còn áp đ ng cho đ n ngày nay.

Hoà Thßng bß o rßng lußt coi Phßt giáo nhß mßt hßi đoàn là kß thß? Đây chß là mßt hình thßc nguß lußn. Giáo Hßi cũng chß là mßt hißp hßi. Do đó các qußc gia lßn trên thß gißi nhß Pháp và Mß cũng quy đßnh không khác gì Dß sß 10, vì Dß sß 10 có lußt vß hißp hßi cßa Pháp. Đßu 1 cßa Dß sß 10 đã quy đßnh nhß sau:

“Hßi là hißp cßa hai hay nhißu ngß i thßa thußn góp kßn thßc hay hành lßc mßt cách liên tßp đß theo đßu i mßc đích không phßi là phân chia lßi tßc, nhß là mßc đích thußc vß tß tß, tôn giáo, chính trß, tß thßn, thß thao và đßng nghißp ái hßu.

“Mußn có hißu lßc thì hßi nào cũng phßi hßp vß i nguyên tßc chung cßa pháp lußt vß khß ißc và nghĩa vß.”

Đßu 1 này đã phßng theo đßu 1 cßa Les associations loi 1901 cßa Pháp.

Ở Mß, hßu hßt các hißp hßi bßt vß lßi đßu đßc thißt lßp vì lý do tôn giáo, bác ái, văn hßc, khoa hßc hay giáo dßc. Lußt thuß vß liên bang cßa Mß [Federal 501(c)(3) Status] đã đßnh danh 5 thß hißp hßi bßt vß lßi có thß đßc mißn thuß, đó là các hißp hßi có mßc đích bác ái, các tß chßc khoa hßc (scientific organizations), các tß chßc giáo dßc (educational organizations), các hißp hßi có mßc đích văn hßc, và các nhóm tôn giáo (religious groups). Các quy đßnh này có khác gì Dß sß 10 đâu? Ờ y thß mà hßu hßt các tß chßc cßa Phßt Giáo Vißt Nam khi đßn Mß đã không coi quy chß đó là mßt hình thßc kß thß, hß thßp tôn giáo, trái lßi đã đưa nhau xin đßc thành lßp các hßi non-profit vì mßc đích tôn giáo đß có thß hoßt đßng hßp pháp và đßc mißn thuß! Ở Pháp, tình trßng lßi giống Ờ Vißt Nam hßn, vì Dß sß 10 đã phßng theo lußt vß hißp hßi cßa Pháp. Thì ra Ờ mô cũng nhß rßa!

Ờ đây có hai câu hßi cßn đßc đßt ra: (1) Các giáo hßi Thiên Chúa Giáo đßc thành lßp đßa vào Thánh Kinh (Mat. 16,19). Còn Đßc Phßt không hß lßp giáo hßi. Vßy các tăng sĩ Vißt Nam đßa vào đâu đß thành lßp giáo hßi Phßt Giáo và chß “Church” (Giáo Hßi) lßy Ờ đâu ra? Không lßy tß Thành Kinh? (2) Phßt Giáo trên thß gißi hißn nay không có giáo hßi. Vßy các nhà Phßt Giáo đßu tranh Vißt Nam cßng quyßt lßp giáo hßi bßng mßi giá đß làm gì? Đß thßng lãnh Phßt Giáo và cßp chính quyßn?

Đßu thß 44 cßa Dß sß 10 có quy đßnh: “Chß đß đßc bßt cho các hßi truyßn giáo Thiên chúa và Gia tô và các Hoa kßu Lý sß hßi i sß Ờ đßnh sau.”

Căn cứ vào điều luật này, các tăng sĩ Phật giáo đấu tranh cho rằng Đức số 10 đã vi phạm Thiên Chúa Giáo, nhưng lại không nhắc gì đến Hoa Kỳ và Lý Số Hai! Đây là một lỗi nguỵ luật vì thiêu huỷ bị.

Thưa các Vị – Pháp sư ký kết giữa Bồ Đề và Tổng Tổng Vincent Auriol của Pháp tại điện Élysée ngày 8.3.1949 có quy định như sau:

“Sai tại các số dân không phải là người Việt Nam... số đức của xét bằng quy chế riêng.... Các quy chế này phải được số thẩm quyền của Đức Di sản Chính Phủ Công Hoà Pháp Quốc, và n còn có trách nhiệm đối với họ.”

Công Giáo Việt Nam lúc đó đang đặt dưới quy định của Hội Thừa Sai Hội Ngoại Paris (Société des Missions Etrangères de Paris) của Pháp và có một quy chế riêng do Pháp ban hành. Ngày 27.12.1886 Pháp cũng đã chính thức hóa quy chế bang hội của người Hoa tại Việt Nam và đặt dưới sự kiểm soát của Pháp. Theo thẩm phán Élysée, mục đích ban hành quy chế của hai tổ chức này, Việt Nam phải tham khảo ý kiến của Pháp trước khi quy định. Vì thế, điều 44 Đức số 10 phải quy định như trên chứ không phải vì mục đích vi phạm Thiên Chúa Giáo và các hiệp hội Hoa Kỳ. “*Chức đức bất t*” đức nói điều 44 của hội đức ban hành.

Sau cuộc “*chính lý*” ngày 30.1.1964, Tổng Khánh đã ban hành Sắc Luật số 158-SL/CP ngày 14.5.1964 cho Phật Giáo đức hoặt động theo một “*chức đức bất t*”nội trên và ngoài luật pháp quốc gia. Nhưng chính vì “*chức đức bất t*” này, GHPGVNTN đã bị thành 8 mảnh!

HOÀ THƯỜNG NGÓI ĐÚNG!

Hoà Thường nói rằng đêm 20.8.1963 các Tăng Ni đã bị bắt buộc cho đến ngày 2.11.1963 họ mới được thả, làm sao họ có thể là “*chức đức*” luật Tổng Tổng Ngô Đình Diệm đưa ra và thi hành sát ông và bào chữa ông? Vì vậy đây Hoà Thường nói đúng. Dù các tăng ni lãnh đạo cuộc đấu tranh không bị bắt giữ, họ cũng không thể luật và giết Tổng Tổng Ngô Đình Diệm được. Ngay các tăng ni lãnh đạo mãi cũng không thể làm được chuyện đó. Chỉ có Hoa Kỳ mới làm được mà thôi.

Cuộc đổ bộ chánh ngày 1.11.1963 đã được thực hiện theo kế hoạch của Washington và CIA có nhiệm vụ tấn công. Ngay cuộc tấn công thiêu huỷ của Hoà Thôn ng Quố ng Đố c cũng do CIA dính vào. Tài liệu cho biết William Kohlmann, một nhân viên tình báo Mỹ đang làm việc ở Anh quen biết với Trư n Quang Thu n đã được đi u đố ng qua Sài Gòn để hđố ng đố n Trư n Quang Thu n và Đố i Đố c Thích Đố c Nghi p làm vụ này. Bill Kohlmann kể lại rằng ban đầu kế hoạch dự định dùng xăng để thiêu huỷ Quố ng Đố c, nhưng được cho ý kiến là xăng sẽ cháy rất nhanh, không đủ thời gian để chụp hình và làm các nghi thức trước khi lửa tắt, và thời gian cháy của dầu để làm Thợ y Quố ng Đố c tắt thở, do đó phải thêm Diesel vào cho cháy chậm lại. Ký giả Malcolm Browne của AP, một nhân viên CIA khác, có nhiệm vụ báo tin cho các ký giả đến đúng lúc để quay phim, chụp hình và ghi đi kèm phóng thi gi. 30 phút thiêu huỷ theo không có CIA dính vào, nên không tạo được tiếng vang nào.

Vụ vụ được xét các chùa đêm 20 rố ng ngày 21.8.1963, CIA đã báo Tổ ng Trư n Thi n Khiêm tiếp hợp các tổ ng lãnh vào ngày 18.8.1966 và báo họ vào gặp ông Di m và xúi ông ta “ban hành các biện pháp mạnh mẽ để ổn định tình hình”.

Kế hoạch của các tổ ng lãnh bao gồm các việc ban hành thi t quân luật, xét các chùa, bắt các tăng sĩ đến tập ngoài Sài Gòn để đưa vào các trại và chùa của họ. Tổ ng Đôn nói với Tổ ng Th ng rố ng Vi t C ng đã xâm nhập vào Phật Giáo trong chùa Xá Lị. Ông Di m đã trúng kế của CIA!

(FRUS, 1961 – 1963, Volume III, tr. 616. Document 275.)

Căn cứ vào vụ xét chùa này, thì thời buổi 24.8.1963, Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ đã gửi cho Đố i Sĩ Lodge ở Sài Gòn một công điện để mời mang số DEPTTEL 243, ra để nhđổ o chánh.

Công việc đổ bộ chánh và gặp ông Di m không hề có Phật Giáo nhúng tay vào. Tổ ng Th ng Johnson đã nói rõ:

“Tôi tin rằng chúng ta đã hợp lại với nhau và sẽ đem đến cho nhân dân một cuộc sống đáng nguy n và hạnh phúc...”

Bên ác ôn còn đó, đó là Táng Tháng Johnson nói đây gồm các thành phần chính sau đây: Trán Thián Khiám, Dáng Văn Minh, Trán Văn Đôn, Lê Văn Kim, Mai Hữu Xuân, Tôn Thất Đánh và Nguyán Văn Thiáu.

Nháng bián cá Phát Giáo 1963 đã biến Mỹ thành cái cá đáng và giát ông Diám. Có một điáu oái oăm là sau khi cuộc đảo chánh thành công, nhóm Phát Giáo đấu tranh làm táng kát quả đó là do họ tạo ra và “tháa tháng xông lên”, “xáng hùng xáng bá”, gây tang thương cho cá Phát Giáo lán đát nác!

CÓ ĐÀN ÁP HAY KHÔNG?

Muán biết chính phủ Ngô Đình Diám có đàn áp Phát Giáo hay không, trên nguyên tắc, trình tự tiên quyết bàn phúc trình điáu tra của Phái Đoàn Liên Hiệp Quốc vì nó có giá trị khách quan. Đây là một tài liệu mà Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ và các “sá gia” Phát Giáo đã tìm cách ém nhám vì không phù hợp với những tuyên truyền láo phét mà họ đã đưa ra. Ngày 20.12.1963, Đái Sĩ Fernando Volio Jimenez của Costa Rica trong phái đoàn điáu tra LHQ đã nói với hội đồng thông tin NCWC như sau:

“Chúng tôi cá nhân tôi là không có chính sách kỳ thị, áp bức hay khủng bố đối với Phát Giáo trên căn bản tôn giáo. Những khai báo và phỏng vấn này chúng tôi là nghe nói, và trình bày một cách minh bạch và trung thực.”

“Mái khi một nhân chứng cố gắng tìm kiếm bằng chứng cụ thể nào để trình Phái Đoàn, rồi các sự kiện chỉ là một hành vi kỳ thị hay cá nhân. Căn cứ trên bằng chứng, chính quyền không có chứng cứ chính sách chống Phát Giáo vì lý do tôn giáo.”

Tuy nhiên, chúng ta hãy tạm bỏ bên phúc trình đó ra một bên và hãy nghe những xét của hai nhà lãnh đạo cao cấp nhất của Việt Nam và Hoa Kỳ nói với nhau này, đó là Quốc Trưởng Bảo Đại và Tổng Thống Nixon.

Quốc Trưởng Bảo Đại nói:

“Khi các s sĩ, do M và tay sai c a Vi t C ng đi u đ ng, b t đ u lao mình vào nh ng cu c b t u tình, thì nhà c m quy n ph i đ i phó i. Nh ng Di m Nhu là ng i Công Giáo, vì v y s đ i phó c a nhà c m quy n b coi là mang màu s c tôn giáo”.

(B o Đ i, Le Dragon D'Annam, tr. 348).

Còn T ng Th ng Nixon nh n xét:

“Vi c cho r ng có s đàn áp Ph t Giáo là hoàn toàn b a đ t. Ông Di m đã c nh m nh ng viên ch c cao c p không căn c vào tín ng i ng c a h . Trong 18 v B Tr ng có 5 theo Công Giáo, 5 theo Kh ng Giáo, và 8 theo Ph t Giáo, k c Phó T ng Th ng và B Tr ng Ngo i Giao. Trong 38 T nh Tr ng thì có 12 ng i theo Công Giáo, 26 ng i theo Ph t Giáo hay Kh ng Giáo. Trong 19 t ng lãnh, có 3 theo Công Giáo và 16 theo Cao Đài, Kh ng Giáo hay Ph t Giáo. Ông Di m đã m n nghĩa v quân s cho các tăng sĩ Ph t Giáo, trong khi ng i Công Giáo và các tín đ khác ph i thi hành nghĩa v này. Không m t Ph t t nào đã b b t vì hành đ o và không m t b ng ch ng đáng tin c y nào có th mình ch ng ông Di m đã đàn áp Ph t Giáo.”

(Richard Nixon, No More Vietnams, Arbor House, 1985, tr. 65).

Chúng tôi th y cũng c n nh c đ n i phát bi u c a ông Chánh Trí Mai Th Truy n, m t thành viên c a t ch c Ph t Giáo đ u tranh:

“Ông Di m không ác nh ng i ta t ng. Có chuy n Ph t Giáo x y ra, ông y cũng kh . Ông y là ng i i đ ng. Và n u không cho i đ ng, ông y xé b h è, ch ông y không đ n n i ng c đ i (persécuteur). B n th a hành đ i xem lãnh t quay h ng nào thì ch u lòng c p trên đ tr c i.”

(Hoàng Xuân Hào, “Ph t Giáo và Chính Tr i Vi t Nam”, Ngày Nay, 1972, tr. 182)

Ch ng đó nh n xét cũng quá đ r i!

ÂM M U CU P CHÍNH QUY N

Hòa Th ng nói r ng năm 1966, cu c tranh đ u c a Ph t giáo ch nh m đòi h i dân ch chân chính và s ra đ i c a m t Chính ph dân s , m t Qu c h i L p Hi n đ an bình xã h i... Nh ng th a Hoà Th ng đó ch là chiêu bài. T khi m cu c đ u tranh vào năm 1963, các nhà đ u tranh Ph t Giáo đã đ a h t chiêu bài này đ n chiêu bài khác nh nh ng c đ gây b o lo n: ch ng k th và đàn áp Ph t giáo, ch ng Khánh r i ch ng Thi u – K – Có quân phi t, đòi l p chính quy n dân s , sau đó đòi hòa gi i và hoà h p, đòi hòa bình, đòi thi hành hi p đ nh Paris... T t c nh ng th đó ch là chiêu bài. M c tiêu chính là l t đ hay c p chính quy n đ thành l p m t chính ph Ph t Giáo do các tăng sĩ làm “qu c s ”, đ a Ph t Giáo tr i th i Lý Tr n. Đây là v n đ đã đ c chúng tôi đ n ch ng trong bài “M c tiêu và Chi n thu t đã b b i l ” (xem motgoctroi.com).

Nhà Nghiên c u James McAllister, giáo s t i Williams College, đã vi t bài "Only Religions Count in Vietnam: Thích Tri Quang and the Vietnam War" (Ch có tôn giáo là đáng k i Vi t Nam: Thích Trí Quang và chi n tranh Vi t Nam) ph bi n vào tháng 7 năm 2007. Nh ng ông ch a n m v ng v n đ mà ông mu n bàn. CIA đã th y rõ v n đ h n.

Trong m t bài phân tích d i đ u đ *“Phân tích v nh ng s quan h có th có v i c ng s n, t cách và nh ng m c tiêu c a Thích Trí Quang”* đ ngày

28.8.1964, CIA đã nói r t rõ:

“Ông ta mu n th t l p m t ch đ giáo quy n lãnh đ o th quy n Nam Vi t Nam”
(he would like to establish a theocracy in South Vietnam).

(Intelligence Information Cable, TDCS 314/02342-64. Aug. 28, 1964. 8 p.).

Trong công đi n g i v Washington đ ngày 24.4.1966, Đ i S Cabot Lodge đã trình nh sau:

“Tôi nói r ng m t vài ng i nghĩ r ng Thích Trí Quang là m t tên C ng S n. Nh ng tôi nh r ng Th T ng Nguy n Cao K đã nói r ng ông ta là m t ng i “hoang t ng” [but I remembered

that Prime Minister Ky had said he was a "visionary" (un illumine)]. K nói r ng bây giờ K nghĩ ông ta là m t tên C ng S n và không còn nghĩ ng gì chúng ta ph i đ i phó v i m t âm m u i n c a C ng S n ch m đo t chính quy n, đòi Hoa K ph i rút ra và giao đ t n c cho Hà N i."

(FRUS 1964 - 1968, Volume IV, Vietnam, 1966, Document 110).

Ch tr ng l p m t chính ph do giáo quy n lãnh đ o c a Thích Trí Quang đ c CIA mô t nói trên nay đã đ c đ a vào Thông Đi p H ng V Th K XXI ngày 21.2.2001 c a Giáo H i GHPGVNTN, th ng đ c g i là Giáo H i Ph t Giáo n Quang (Chúng tôi đã phân tích rõ trong bài "M c tiêu và ch n thu t đã b b i i ", motgoctroi.com). Mu n thành l p m t chính ph do giáo quy n lãnh đ o, tr c tiên ph i th ng lãnh Ph t Giáo đ có s c m nh, sau đó c p chính quy n. Ch n thu t đã đ i c áp d ng là kích đ ng lòng h n thù Thiên Chúa Giáo đ làm đ ng l c đ u tranh. Ph ng châm hành đ ng là ph ng châm c a Karl Marx:

"C u cánh bì n minh cho ph ng ng t n"

(The ends justify the means), t c có th x d ng b t c ph ng ng ti n nào, mi n là đ t đ c k t qu thì thôi. T ng Th ng Nixon k i:

"Có l n m t ký g i đã h i Thích Trí Quang r ng vì c đ y nh ng tăng sĩ tr vào vào con đ ng i sát m t cách đau đ n nh v y ch đ đ a ng n c Ph t Giáo bay cao h n m t hay hai n c, có phù h p v i đ o i không? Thích Trí Quang nhún vai và nói m t cách b t tr c r ng "trong m t cu c cách m ng, b t c cái gì cũng ph i làm h t".

(Richard Nixon, No More Vietnams, Arbor House, 1985, tr. 67)

Vì báo có g i h n, chúng tôi ch xin trích đ n d i đây m t s đo n trong các báo cáo c a CIA nói v nhóm Ph t Giáo đ u tranh âm m u c p chính quy n.

B n Báo Cáo Tin T c c a CIA ngày 8.7.1963 cho bi t nh sau:

"Ph t Giáo, ít ra nh ng thành ph n ch u nh h ng c a Thích Trí Quang, xem ra đang c tình chuy n cu c tranh đ u c a h qua lĩnh v c chính tr ..."

“Một vài lãnh đạo Phật Giáo ra mắt hoàn toàn mới cuộc công lo ngại bị chế độ Diệm bắt nạt phẫn nộ này hay phẫn nộ khác.”

(Some of the Buddhist leaders appear completely set on the elimination of the Diem regime by one means or another)

(FRUS, 1961 – 1963, Volume III, tr. 476 – 477).

Trong một công điện báo cáo tình hình đêm ngày 17.8.1963, CIA cho biết:

“Các lãnh đạo Phật Giáo rất quan trọng Tổng Thống Ngô Đình Diệm có thể bắt đầu trong 6 tháng và được cho là cuộc tranh đấu trong nhiều tháng. Các tăng ni được cho thấy và các viên chức chính trị và viên chức các học sinh trung học và sinh viên đại học đã được nhậm chức.”

“Thích Thiện Minh, Phó Chủ tịch Tổng Hội Phật Giáo Việt Nam (GAVB) tại Trung Phụng, Việt Nam, và Thích Trí Quang, Chủ tịch GAVB tại Trung Phụng, cả hai mạnh mẽ chống trung lập, đã soạn thảo một danh sách sẽ khởi kiện ngay lập tức nếu họ nhận thấy có một trong chính phủ nếu ông Diệm bắt đầu, trong đó có cả Phan Khắc Sửu...”(Còn một phần chưa ghi nữa).

Ngày 10.9.1963, Trưởng CIA tại Sài Gòn gửi cho CIA trung ương một công điện khác nói về âm mưu lật đổ chính quyền của Phật Giáo:

“Ngay từ một sự kiện triển khai kể từ ngày 8 tháng 5, sự chi phối của Ban Liên Phái của Thích Trí Quang trong việc ngăn chặn lật đổ chính phủ, đã trở nên quá rõ ràng đối với chính phủ cũng như các quan sát viên ngoại quốc.”

(FRUS, 1961 – 1965, Volume IV, tr. 147).

Cuộc tranh đấu để công chính quyên của Phật Giáo đã lên đến cao điểm vào năm 1966. Chúng tôi chọn lọc một vài sự kiện chính:

Khi các binh lính bắt đầu, các nhà lãnh đạo Phật Giáo đấu tranh đã lập Quân Đoàn Văn Hóa ở Đà Nẵng do Thượng tọa Thích Minh Chiếu, Thượng tọa Trưởng Phòng Tuyên úy Vùng 1, Quân khu 1 làm Tổng lãnh và đặt Tổng Hành Dinh tại chùa Phật Đà, tức Phật Học Viện Trung Phật. Quân Đoàn này đã cho đi bắt các sĩ quan quân đội, các viên chức chính quyền, các thành phần chống đối, nhất là VNQDD và Công Giáo, đem về giam tại chùa Phật Đà chống họ như: Giáo sư Nguyễn Hữu Chi, Tổng trưởng tỉnh Quảng Nam, ông Lê Nguyên Long (VNQDD) Trưởng ty Thông tin Quảng Nam, Thượng tọa Mai Xuân Hòa, quân trưởng quân Hòa Vang, ông Bùi Quang Sơn (vợ sau là dân binh), Chỉ huy trưởng Đồn và Tỉnh báo tác chiến tại Quảng Nam, Tham phán Trưởng An Bài (vì Công Giáo), v.v.

Các tù nhân này đều bị lột hết áo quần ngoài, chỉ để mặc quần áo lót, không được mang giày dép mà phải đi chân đất và phải ngủ trên nền gạch, không mặc quần áo gì hết. Mỗi đêm họ được đưa đi tra tấn và đánh đập dã man. Có người bị đưa đi thiêu. Họ phải chịu cảnh này kéo dài trong 40 ngày mới được gởi về.

Huân, vào đầu tháng 4/1966, khi nghe tin chính phủ Nguyễn Cao Kỳ đưa quân ra Đà Nẵng để dẹp loạn, theo lệnh của Thượng tọa Thích Trí Quang, ngày 5.4.1966 “*Đoàn Thanh Niên Quyết T*” được thành lập, lúc đầu gồm 66 sinh viên, do Nguyễn Đức Xuân, sinh viên Đại Học Sư Phạm Huế làm Đoàn Trưởng. Dưới sự chỉ đạo của Nguyễn Đức Xuân, đoàn này đã phá kho súng của hai Ty Cảnh Sát Quảng Trị và Huế, lấy kho được 4000 ngàn súng gồm tiểu liên, Shotgun, và súng lục, 120 thùng dầu đèn M 26, kho được 100 xe Jeep Cảnh Sát và toàn bộ máy móc truyền tin rời khỏi xe, máy móc truyền tin và súng của Cảnh Sát tuấn tiểu và canh gác trong thành phố. Ngày 8.4.1966, một bộ phận của đoàn này được gửi vào chi viện cho Đà Nẵng và Nguyễn Đức Xuân đã vào Đà Nẵng và Quảng Nam tiếp xúc chiến đấu.

Theo lời kêu gọi của Thích Trí Quang, gần nửa quân nhân Phật tử thuộc Sư Đoàn I Bô Binh, các đơn vị Đưa Phật Giáo Quân, Nghĩa Quân đã buông súng trở về thành phố tham gia cuộc nổi loạn. Đầu tháng 5/1966, Ngô Kha đã tập hợp các quân nhân ly khai này lại thành một tổ chức mang tên “*Chiến Đoàn Nguyễn Đức Thích*” để chống lại chính quyền. Chiến đoàn này và Đoàn Thanh Niên Quyết T đã bố trí theo quy hoạch 1, chiến đấu chống QLVNCH tiến ra Huế.

Sau khi cuộc bạo loạn để công chính quyên của nhóm Thích Trí Quang đã bị Quân Đội VNCH dập tắt, Giáo Hội Phật Giáo ở Quang liên hệ đến ông phe Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam.

Chuyên c p chính quy n

Tác Giả: L Giang

Thứ Tư, 17 Tháng 3 Năm 2010 11:52

Nhi u thành ph n ch ch t trong nhóm tranh đ u c a Thích Trí Quang đã b thành ph đi vào chi n khu theo Vi t C ng, ch ng h n nh Hoàng Ph Ng c T ng (đ y h c), Hoàng Ph Ng c Phan (SV Y Khoa), Nguy n Đ c Xuân (SV Đ i H c S Ph m), Tr n Quang Long (SV Đ i H c S Ph m), Lê Minh Tr ng (Sinh Viên M Thu t), Hu nh S n Trà (SV Y Khoa), Nguy n Văn S (SV Đ i H c S Ph m), Ngô Yên Thi (SV Văn Khoa), Tr n Bá Ch (SV Đ i H c S Ph m) v.v. Đa s còn l i b c quan an ninh VNCH b t gi , m t s n tr n trong qu n chúng.

M t vài tài li u và s ki n đ c trình bày trên cũng đ đ ch ng minh GHPGVNTN (n Quang) và các tăng sĩ c a Giáo H i này đã âm m u t o b o lo n đ c p chính quy n.

Các nhà quan sát cho r ng ph ng pháp mà VNCH và CSVN áp d ng đ đánh d p “*Gi c th y chùa*” đ u giống nhau. Các chính quy n h u c ng s n r i cũng s ph i hành đ ng nh th n u “*Gi c th y chùa*” l i n i lên.

Trong bài t i chúng tôi s bàn v vi c Hoà Th ng Qu ng Đ t cáo chính quy n VNCH b C ng S n xâm nh p v i nh ng ghi chú nh m nh c a chú ti u Võ Văn Ái.

Ngày 16.3.2010